TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2024/HS-ST
Ngày 25-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Hoàng Xuân Lam**
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông **Tống Văn Tư**
Ông **Nguyễn Văn Hòa**
- Thư ký phiên tòa: Ông **Cao Trần Khắc Huy** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang *tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Ngọc Huyền** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Huỳnh Minh L, sinh năm: 1992 tại tỉnh Đồng Tháp; CCCD số 087092003519; HKTT và nơi ở hiện nay: Ấp 0 xã H, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Huỳnh Kim E (1971), mẹ là Nguyễn Thị Kim V (1973); Vợ là Phạm Thị Huỳnh N (1993, không đăng ký kết hôn và không còn chung sống); có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2017); Tiền án: 01 lần. Ngày 03/12/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 02 năm tù về tội gây rối trật tự công cộng quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự, chấp hành xong bản án vào ngày 22/3/2022; Tiền sự: Không; Về nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình tại ấp 0, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, học đến lớp 5 nghỉ học; Ngày 29/6/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, chấp hành xong bản án vào ngày 16/5/2011; Ngày 03/01/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong vào ngày 25/7/2019; Ngày 28/12/2023, bị Công an huyện Tháp Mười ra quyết định khởi tố bị can về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp; Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Phước Hòa thuộc huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang. (Có mặt)

2. Đặng Hoài N, sinh ngày 02/11/2005 tại tỉnh Đồng Tháp. CCCD số 087205000802; Tên gọi khác: Cu; HKTT và nơi ở hiện nay: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Đặng Hoàng D (1984), mẹ là Trần Kim N (1987); Chưa có vợ con; Tiền án: Không, Tiền sự: Không. Về nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình tại ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang, học đến lớp 5 nghỉ học; Ngày 22/12/2023, bị Công an xã Hậu Thành ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 22/12/2023, bị Uỷ ban nhân dân xã Hậu Thành áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy. Bị khởi tố, điều tra tại ngoại. (Có mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị cáo N:

Trần Kim N, sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người bào chữa cho bị cáo N:

Luật sư Phạm Thị Tuyết M - Văn phòng Luật sư V thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang. (Có mặt)

- *Bị hại:* Đặng Thị T, sinh năm 1984 (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Minh L và Đặng Hoài N là bạn bè với nhau. Khoảng 22 giờ ngày 12/8/2023, L rủ N đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì N đồng ý, N điều khiển xe mô tô loại Max màu xanh, không rõ biển số (xe do L mượn của người bạn tên K ở xã T, huyện C không rõ họ và địa chỉ cụ thể) chở L đi trên đường huyện lộ 74 theo hướng từ Quốc lộ 1 đến thị trấn Cái Bè để tìm tài sản trộm cắp. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi đi ngang nhà chị Đặng Thị T, sinh năm 1984, tại ấp A, xã Đ, huyện C, L nhìn thấy 01 dàn máy rửa xe gồm: 01 máy bơm nước hiệu Mạnh Quân 1.5 HP và 01 đầu xịt rửa xe hiệu Mạnh Quân 1.5 HP của chị T để trên bàn gỗ bên phải phía trước nhà (theo hướng từ ngoài nhìn vào) nên L kêu N đậu xe phía trước nhà chị T. N đứng bên ngoài cảnh giới, L leo hàng rào vào bên trong trộm cắp 01 dàn máy rửa xe đem ra hàng rào, N cùng L đem ra ngoài. Sau đó, N chở L cùng dàn máy rửa xe vừa trộm được đến ấp K, xã H rồi N đi về nhà, L tiếp tục điều khiển xe chở dàn máy rửa xe đến đoạn đường vắng tại ấp K để cất giấu. Đến khoảng 09 giờ ngày 14/8/2023, L điện thoại cho người chạy xe honđa khách tên T (không rõ họ và địa chỉ) nhờ bán dàn máy rửa xe dùm, T bán dàn máy rửa xe cho cơ sở thu mua phế liệu (không rõ tên và địa chỉ) với giá 800.000 đồng, L cho T 120.000 đồng, đưa cho N 300.000 đồng còn L được 380.000 đồng, cả hai tiêu xài cá nhân hết. Sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản, chị T trình báo Công an xã Đông Hòa Hiệp, quá trình xác minh L và N đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản.

Theo bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện Cái Bè số 104/KLĐG-TTHS ngày 12/9/2023 xác định: 01 máy bơm nước hiệu Mạnh Quân 1.5HP trị giá 1.600.000 đồng; 01 đầu xịt rửa xe hiệu Mạnh Quân 1.5HP trị giá 1.600.000 đồng. Tổng cộng: 3.200.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã phối hợp với Viện kiểm sát ghi lời khai Huỳnh Minh L lúc 9 giờ 43 phút ngày 02/4/2024; tiến hành hỏi cung Đặng Hoài N lúc 16 giờ 30 phút ngày 16/4/2024 có tổ chức ghi hình có âm thanh lưu vào đĩa DVD được niêm phong lưu vào hồ sơ vụ án. L và N đã thật thà khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị can phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Bị can Huỳnh Minh L và Đặng Hoài N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị can N phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị can. Huỳnh Minh L xúi giục Đặng Hoài N thực hiện hành vi phạm tội khi N chưa đủ 18 tuổi, đồng thời L thực hiện hành vi phạm tôi khi chưa được xóa án tích, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với L; riêng N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với người tên K có hành vi cho Huỳnh Minh L mượn xe mô tô loại Max màu xanh, không rõ biển số; người tên T bán dùm L 01 máy bơm nước và 01 đầu xịt rửa xe, qua kết quả xác minh không rõ họ và địa chỉ cụ thể của K và T. Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trích xuất camera tại nhà chị Đặng Thị T ghi lại hình ảnh Huỳnh Minh L và Đặng Hoài N trộm cắp 01 máy bơm nước hiệu Mạnh Quân 1.5 HP và 01 đầu xịt rửa xe hiệu Mạnh Quân 1.5 HP của chị T, sao chép sang đĩa DVD được niêm phong lưu vào hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 30cm; 01 cây kéo, 01 ống điếu và 03 cây kiềm bằng kim loại; 02 chìa khóa dùng để mở bù lon bằng kim loại.

Đối với 01 máy bơm nước hiệu Mạnh Quân 1.5 HP và 01 đầu xịt rửa xe hiệu Mạnh Quân 1.5 HP, Huỳnh Minh L đã nhờ người tên Tuấn (không rõ họ và địa chỉ) bán cho cơ sở thu mua phế liệu (không rõ tên và địa chỉ) nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: chị Đặng Thị T yêu cầu Huỳnh Minh L và Đặng Hoài N bồi thường giá trị 01 máy bơm nước hiệu Mạnh Quân 1.5 HP và 01 đầu xịt rửa xe hiệu Mạnh Quân 1.5 HP với số tiền 3.200.000 đồng, L và N đồng ý bồi thường nhưng chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 23/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố bị cáo Huỳnh Minh L và Đặng Hoài N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh L và Đặng Hoài N đã phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, o khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, 38, 56 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo L từ 12 - 15 tháng tù, tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của bản án số 14/2024/HS-ST ngày 25/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp; Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1

Điều 51, Điều 38, 58, 91, 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo N từ 06 - 09 tháng tù; Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 30cm; 01 cây kéo bằng kim loại, 01 ống điếu bằng kim loại; 03 cây kiềm bằng kim loại; 02 chìa khóa dùng để mở bù lon bằng kim loại; Buộc bị cáo L và N phải liên đới bồi thường số tiền 3.200.000 đồng cho chị Đặng Thị T.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N vì lúc phạm tội bị cáo là người chưa thành niên có nhận thức kém; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Huỳnh Minh L và Đặng Hoài N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo L là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nhưng lại thiếu nhận thức về an ninh, trật tự xã hội.

Bị cáo N tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo chưa thành niên nhưng bị cáo có đủ khả năng nhận thức, biết rõ bị cáo L trộm cắp tài sản của người khác nhưng bị cáo không khuyên ngăn mà còn cùng bị cáo L thực hiện hành vi phạm tội với vai trò giúp sức.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, xem thường pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Xuất phát từ việc lười lao động muốn có tiền tiêu xài nên các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại lấy trộm tài sản của bị hại như đã trình bày trên tại phần nội dung vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo L và bị cáo N đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Trong đó, bị cáo L có vai trò là người rủ rê và thực hành hành vi phạm tội; bị cáo Nam có vai trò giúp sức.

[3] Xét về nhân thân:

* Bị cáo L chỉ có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; trong khi bị cáo có tiền án là ngày 03/12/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 02 năm tù về tội gây rối trật tự công cộng quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự, chấp hành xong bản án vào ngày 22/3/2022. Và bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm và xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại điểm h, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Đồng thời, bị cáo có nhân thấu xấu là ngày 29/6/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, chấp hành xong bản án vào ngày 16/5/2011.

Ngày 03/01/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong vào ngày 25/7/2019.

Ngày 28/12/2023, bị Công an huyện Tháp Mười ra quyết định khởi tố bị can về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bản thân bị cáo L đang chấp hành bản án số 14/2024/HS-ST ngày 25/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp về tội Trộm cắp tài sản với mức xử phạt là 09 tháng tù thì trong bản án này sẽ tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

* Bị cáo N được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Mặc dù, lúc thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người chưa trưởng thành nhưng bị cáo nhận thức được trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật mà vẫn cùng bị cáo L phạm tội với vai trò giúp sức.

Và bị cáo có nhân thân xấu là ngày 22/12/2023, bị Công an xã Hậu Thành ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 22/12/2023, bị Uỷ ban nhân dân xã Hậu Thành áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

Từ các phân tích trên, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian với mức hình phạt thích đáng để nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, sống có ích cho xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào mức độ thực hiện hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của mỗi bị cáo để lượng hình phù hợp đối với từng bị cáo đúng luật định.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Đặng Thị T yêu cầu hai bị cáo bồi thường giá trị 01 máy bơm nước hiệu Mạnh Quân 1.5 HP và 01 đầu xịt rửa xe hiệu Mạnh Quân 1.5 HP với số tiền 3.200.000 đồng, các bị cáo đồng ý nhưng chưa bồi thường nên buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho chị T số tiền 3.200.000 đồng là phù hợp.

Đối với người tên K có hành vi cho Huỳnh Minh L mượn xe mô tô loại Max màu xanh, không rõ biển số; người tên T bán dùm Luân 01 máy bơm nước và 01 đầu xịt rửa xe, qua kết quả xác minh không rõ họ và địa chỉ cụ thể của K và T. Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về vật chứng:

01 con dao bằng kim loại dài khoảng 30cm; 01 cây kéo bằng kim loại, 01 ống điếu bằng kim loại; 03 cây kiềm bằng kim loại; 02 chìa khóa dùng để mở bù lon bằng kim loại là phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 máy bơm nước hiệu Mạnh Quân 1.5 HP và 01 đầu xịt rửa xe hiệu Mạnh Quân 1.5 HP, bị cáo L đã nhờ người tên T (không rõ họ và địa chỉ) bán cho cơ sở thu mua phế liệu (không rõ tên và địa chỉ), Cơ quan điều tra không thu hồi được nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Hai bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

[6] Xét, lời trình bày của Luật sư bào chữa cho bị cáo N là có căn cứ nên được chấp nhận.

[7] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

Xét trong quá trình điều tra, truy tố phía Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Minh L, Đặng Hoài N đã phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

+ Căn cứ khoản 1 Điều 173, 17, 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, o khoản 1 Điều 52, 56, 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Minh L** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Buộc bị cáo Huỳnh Minh L phải chấp hành hình phạt 09 (chín) tháng tù của bản án số 14/2024/HS-ST ngày 25/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp về tội "Trộm cắp tài sản."

Tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo L là **02 (hai) năm** tù. Nhưng được khấu trừ vào thời gian chấp hành của bản án số 14/2024/HS-ST ngày 25/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 173, 17, 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51, 58, 90, 91, 98, 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Đặng Hoài N 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

** Tịch thu tiêu hủy:*

01 con dao bằng kim loại dài khoảng 30cm; 01 cây kéo bằng kim loại, 01 ống điếu bằng kim loại; 03 cây kiềm bằng kim loại; 02 chìa khóa dùng để mở bù lon bằng kim loại.

Toàn bộ vật chứng nêu trên được lưu giữ tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè theo Quyết định chuyển vật chứng số 29/QĐ-VKSCB, ngày 23/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè.

4. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 584, 585, 586, 589, khoản 2 Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Huỳnh Minh L, Đặng Hoài N liên đới bồi thường cho chị Đặng Thị T số tiền 3.200.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người bị thi hành chậm thi hành đối với phần tiền phải trả cho người được thi hành án thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

5. Về án phí:

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Minh L, Đặng Hoài N thì mỗi bị cáo có tên vừa nêu phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Huỳnh Minh L, Đặng Hoài N phải liên đới chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; đối với người đại diện hợp pháp của bị cáo N, bị hại thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- CAND huyện Cái Bè;
- Cơ quan THAHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Xuân Lam